TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **02**/2024/HS-ST Ngày: 23 – 01 – 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Đông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vi Anh Tú.
2/ Ông Lương Văn Duấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Vi Thị Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST – HS ngày 08 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1991 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản M, xã CN, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc K và bà Lô Thị H; có vợ là Vi Thanh L1 và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Hoàng Văn L muốn nhận vận chuyển pháo thuê để được trả tiền công, qua thông tin bạn bè quan hệ quen biết ở ngoài xã hội cung cấp L biết có một người đàn ông có tên gọi là "N" ở huyện DC, tỉnh Nghệ An thường thuê người vận chuyển pháo nổ, sau khi xin được số điện thoại L chủ động liên lạc trước, ngày 01/9/2023 L bắt xe khách từ huyện QC xuống ngã ba Y, huyện DC gặp người đàn ông tên "N", sau khi gặp L nhận từ người đàn ông tên "N" 01 (một) bao tải màu xanh bên trong có chứa các hộp pháo nổ, người đàn ông thuê L vận chuyển số pháo nổ đến khu vực ngã ba xã CT, huyện QC để liên lạc giao cho một người tên "L2" và nhận tiền công 1.000.000đ (Một triệu đồng) từ người tên "L2". Sau khi nhận bao tải có chứa pháo nổ L bắt xe khách quay trở về huyện QC để giao cho người nhận, khi đến khu vực ngã ba xã CT

thuộc bản M, xã CT, huyện QC thì L xuống xe trong lúc đang chuẩn bị gọi điện thoại cho người tên "L2" theo số thê bao đã được cho trước đó đến để nhận bao tải có chứa số pháo nổ mà L đang cầm trên tay phải thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳ Châu yêu cầu kiểm tra hành chính, phát hiện trong bao tải L đang cầm trên tay có chứa 08 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, bên ngoài mỗi khối hình hộp được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc có chữ nước ngoài có tổng khối lượng sau khi loại bỏ bao, bì là 9,5kg (chín phẩy năm ki lô gam) nghi là pháo nổ, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, tạm giữ người và vật chứng đưa về trụ sở điều tra, xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 01/9/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xác định:

Sau khi mở niêm phong thấy bên trong có 08 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, kích thước mỗi khối hình hộp là 15x15x12cm, bên ngoài mỗi khối hình hộp được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, mỗi ống có đường kính 2cm, các ống hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn và có một ống hình trụ có gắn dây cháy chậm màu xanh (nghi là pháo nổ); bao tải màu xanh; túi nilon màu đen có tổng khối lượng là 9,8kg (chín phẩy tám ki lô gam), sau khi loại bỏ bao bì 08 (tám) khối hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng là 9,5kg (chín phẩy năm ki lô gam). Cán bộ kỹ thuật hình sự đã lấy 01 (một) khối hình hộp chữ nhật trong 08 (tám) khối trên có khối lượng là 1,45kg (một phẩy bốn mươi lăm ki lô gam) để đưa đi giám định. Số vật chứng còn lại bao gồm 07 (bảy) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng là 8,05kg (tám phẩy không năm ki lô gam), túi nilon màu đen, bao tải màu xanh sau khi kiểm tra, lấy mẫu được niêm phong lại.

Kết luận giám định số: 215/KL-KTHS(Đ2-CN), ngày 05/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu vật thu giữ của Hoàng Văn L gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ."

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-QC ngày 06/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc trao đổi để vận chuyển pháo nổ. Tịch thu tiêu hủy 07 hộp pháo còn lại có khối

lượng là 8,05kg (tám phẩy không năm ki lô gam) cùng túi nilon màu đen, bao tải màu xanh còn lại được niêm phong theo quy định.

Tại phần tranh luận bị cáo có ý kiến tranh luận cho rằng mức án đề nghị cao đối với mức độ phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến giữ nguyên đề nghị. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 01/9/2023 tại ngã ba xã CT, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Quỳ Châu tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo Hoàng Văn L đang cầm trên tay phải 01 (một) bao tải màu xanh, bên trong có chứa 08 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, kích thước mỗi khối hình hộp là 15x15x12cm, bên ngoài mỗi khối hình hộp được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, mỗi ống có đường kính 2cm, các ống hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn và có một ống hình trụ có gắn dây cháy chậm màu xanh, sau khi giám định được xác định là phảo nổ, thuộc danh mục hàng cấm, tổng khối lượng pháo nổ sau khi loại bỏ bao bì có trọng lượng là 9,5kg (chín phẩy năm ki lô gam), bị cáo vận chuyển với mục đích để nhận được số tiền công là 1.000.000đ (một triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên đã xâm phạm đến an toàn trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, gây

nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, ở địa phương đã được chính quyền tuyên truyền, cảnh báo nên nhận thức được tác hại của pháo nổ có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và tài sản tuy nhiên vì hám lợi trước mắt đã không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lao động hoặc làm công việc hợp pháp để có thu nhập chính đáng mà cố ý phạm tội để có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần buộc bị cáo chịu mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy, bị cáo là lao động tự do, đang bị tạm giam, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh lai lịch về người đàn ông tên "N" và "L2" nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, đồng thời có công văn yêu cầu cơ quan quản lý thuê bao là Tổng công ty viễn thông quân đội (VIETTEL) tra cứu, làm rõ thông tin đối với chủ thuê bao số điện thoại 0388717370 mà bị cáo khai nhận là của người tên "N" và số điện thoại 0398521370 của người tên "L2" để điều tra, xử lý theo quy định, sau khi nhận được văn bản yêu cầu đơn vị quản lý số thuê bao điện thoại không có công văn phúc đáp trả lời yêu cầu tra cứu của cơ quan điều tra, nên chưa có cơ sở để điều tra xử lý, do đó sau khi nhận được kết quả trả lời cơ quan điều tra Công an sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau đối với hành vi của người tên "N" và "L2" khi đã xác định được chính xác nhân thân, lai lịch và hành vi tội phạm đã thực hiện theo quy định.

[6] Về vật chứng: Số pháo nổ còn lại sau khi đã đưa đi giám định gồm 07 (bảy) khối hình hộp có tổng trọng lượng 8,05kg (tám phẩy không năm ki lô gam) là loại hàng hóa thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán và lưu hành dưới mọi hình thức; bao ni lon màu đen, bao tải màu xanh là những vật không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, máy đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo thừa nhận sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 07 (bảy) tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại NOKIA 105 màu đen, không có nắp sau của máy, có số IMEL:359989/05/999552/3, bên trong có gắn thẻ sim số 0328263173, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong. (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng, lập ngày 07/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An)

Tịch thu tiêu hủy 07 (bảy) khối hình hộp chữ nhật giống nhau có tổng trọng lượng 8,05kg (tám phẩy không năm ki lô gam) được xác định là pháo nổ cùng túi nilon màu đen, bao tải màu xanh. (Vật chứng được gửi tại kho vật chứng của Công an huyện Quỳ Châu, có đặc điểm chi tiết theo Phiếu nhập kho vật chứng lập ngày 10/9/2023)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn L chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳ Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã CN, huyện QC, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- lưu HS, VP;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Văn Đông